TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH CAO BẰNG** Số: 54/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Huyện H, ngày 14 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thu T; sinh năm 1997

Địa chỉ: Xóm 1, Xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng

- Bị đơn: Anh Lương Ngọc H

Địa chỉ: Xóm 2, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thu T và anh Lương Ngọc H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thu T và anh Lương Ngọc H tự nguyện cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Trần Thu T và anh Lương Ngọc H về việc sau khi ly hôn chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lương Trần Gia N, sinh ngày 13/8/2014 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Người không trực tiếp nuôi con chung được

quyền đi lại thăm nom con không ai được ngăn cản; Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị T và anh H cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

- Về án phí: Chị Trần Thu T phải chịu 75.000,đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, anh Lương Ngọc H phải chịu 75.000,đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Nhưng chị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm bao gồm cả phần của anh H tổng cộng là 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị T được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000,đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AB/2012/02169 ngày 03 tháng 8 năm 2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, Cao Bằng. Chị T được hoàn lại 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã B (nơi các Đsự ĐKKH);
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA-DS H;
- TAND tỉnh;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Lịch